

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2543/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi
và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào,
tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tờ trình số 276/TTr-BVHTTDL ngày 27 tháng 11 năm 2013),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ lập “Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025”, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi và quy mô lập quy hoạch

a) Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch được xác định trên cơ sở khoanh vùng bảo vệ di tích lịch sử quốc gia đặc biệt đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận tại Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2012, bao gồm 138 di tích, cụm di tích nằm trên địa bàn 11 xã, thuộc 2 huyện Sơn Dương và Yên Sơn.

Ranh giới nghiên cứu được xác định:

- Phía Bắc giáp huyện Chiêm Hóa.
- Phía Đông giáp tỉnh Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên.
- Phía Nam giáp xã Hợp Thành, huyện Sơn Dương.
- Phía Tây giáp xã Tân Tiến, Phú Thịnh, Tiến Bộ, huyện Yên Sơn.

b) Quy mô quy hoạch khoảng 3.100 ha, nằm trải rộng trên địa bàn 11 xã: Tân Trào, Minh Thanh, Trung Yên, Bình Yên, Lương Thiện (huyện Sơn Dương), Kim Quan, Trung Sơn, Hùng Lợi, Trung Minh, Đạo Viện, Công Đa (huyện Yên Sơn).

2. Mục tiêu quy hoạch

a) Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử của dân tộc thông qua các di tích hiện còn nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, phục vụ nghiên cứu khoa học, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá của nhân dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá - du lịch; xóa đói giảm nghèo cho người dân vùng căn cứ cách mạng Tân Trào nói riêng, tỉnh Tuyên Quang và vùng phụ cận nói chung.

b) Làm cơ sở khoa học trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào gắn với phát triển du lịch; bảo tồn được hệ sinh thái nguyên gốc và phát triển hệ sinh thái mới phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội vùng căn cứ cách mạng Tân Trào nói riêng và tỉnh Tuyên Quang nói chung.

c) Làm căn cứ pháp lý để lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý các dự án thành phần bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang.

3. Tính chất

a) Là di tích lịch sử quốc gia đặc biệt.

b) Là điểm du lịch quốc gia với sản phẩm du lịch văn hóa - lịch sử của tỉnh Tuyên Quang.

4. Đối tượng nghiên cứu

a) Các di tích lịch sử có liên quan tới Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đồng chí lãnh đạo cao cấp, các cơ quan Trung ương ở và làm việc thời kỳ tiền khởi nghĩa, thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược...

b) Các giá trị văn hóa phi vật thể: Lễ hội truyền thống, văn hóa tín ngưỡng, phong tục tập quán.

c) Các yếu tố liên quan khác về kinh tế - xã hội, cộng đồng các dân tộc, môi trường, các thể chế và chính sách có liên quan khác.

5. Nội dung và yêu cầu nghiên cứu chủ yếu

a) Khảo sát, đo vẽ và đánh giá hiện trạng; nghiên cứu các tư liệu cách mạng, hoàn thiện hồ sơ hệ thống di tích; hiện trạng quản lý di tích; tình hình kinh tế - xã hội và du lịch

- Khảo sát, đo vẽ và đánh giá hiện trạng quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan khu vực quy hoạch;

- Nghiên cứu các tư liệu thư tịch và phỏng vấn nhân chứng: các tài liệu lịch sử; các tài liệu nghiên cứu về chiến khu cách mạng và kháng chiến của các nhà nghiên cứu; phỏng vấn các nhà lãnh đạo đã từng ở và làm việc, các cán bộ đã từng phục vụ tại chiến khu hiện còn sống;

- Hoàn thiện hồ sơ hệ thống di tích và cảnh quan xung quanh. Hoàn thiện hồ sơ từng di tích; phân loại, đánh giá, xác định giá trị và cấp độ bảo tồn sơ bộ của các di tích; biên tập và tổng hợp hồ sơ di tích;

- Đánh giá chỉ tiêu kinh tế - xã hội, dân số, lao động; lưu lượng khách du lịch trong khu vực quy hoạch trong 3 năm (2010-2012);

- Đánh giá hiện trạng quản lý bảo tồn di tích và đầu tư xây dựng trong khu vực cảnh quan di tích;

b) Dự báo phát triển và xác định các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khu vực quy hoạch trong quá trình quản lý di tích

- Dự báo tăng trưởng về kinh tế - xã hội, dân số, lao động trong quá trình chuyển dịch, thay đổi thành phần lao động từ chủ yếu là nông nghiệp sang dịch vụ văn hóa và du lịch;

- Dự báo về nhu cầu du lịch và các dịch vụ kèm theo;

- Các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật, bao gồm san nền tiêu thủy, cấp thoát nước, cấp điện, vệ sinh môi trường và giao thông phù hợp với công tác bảo tồn đồng thời trên cơ sở tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, pháp luật hiện hành của Nhà nước;

c) Định hướng quy hoạch không gian bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào gắn với phát triển du lịch

- Kiến nghị về việc điều chỉnh mở rộng hoặc thu hẹp các khu vực bảo vệ di tích. Xác định các vùng cảnh quan thiên nhiên cần phải bảo vệ để không ảnh hưởng đến di tích; các khu vực cho phép xây dựng mới; các khu vực hạn chế kiểm soát phát triển;

- Đề xuất định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, trong đó đề xuất định hướng tổng thể bảo tồn, tu bổ, phục hồi đối với quần thể di tích; xác định danh mục các đối tượng di tích bảo tồn, tu bổ, phục hồi và mức độ bảo tồn đối với từng hạng mục di tích; xác định nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; đề xuất danh mục di tích dự kiến xếp hạng bổ sung;

- Đề xuất định hướng phát triển du lịch tại khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào gắn với du lịch tỉnh Tuyên Quang và chiến khu Việt Bắc; tuyên tham quan di tích Tân Trào với vùng phụ cận;

- Đề xuất các hạng mục công trình xây dựng bổ sung để phục vụ công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch;

- Giải pháp phục hồi, tôn tạo các di sản vật thể gắn với việc tôn vinh tổng thể khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào; gắn với duy trì, phát huy giá trị văn hóa phi vật thể và cảnh quan xung quanh di tích;

- Xây dựng phân khu chức năng: Đề xuất cơ cấu phân khu chức năng, gồm các khu vực bảo tồn di tích; khu dân cư đô thị - nông thôn; khu vực phát triển các chức năng công cộng, dịch vụ du lịch; vùng bảo vệ cảnh quan thiên nhiên... phù hợp với các định hướng bảo tồn và phát huy giá trị di tích, phù hợp với các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện Sơn Dương, huyện Yên Sơn và của tỉnh Tuyên Quang;

- Định hướng phát triển không gian kiến trúc cảnh quan - thiết kế bảo tồn hình ảnh kiến trúc cảnh quan một số khu vực di tích trọng tâm;

- Đề xuất các giải pháp kiểm soát, quản lý và phát triển cho từng lô đất trong khu vực. Các quan điểm, thông số, quy định về kiến trúc, cảnh quan đối với các lô đất, với hệ thống các trục không gian chính của khu vực. Giải pháp quy hoạch các công trình trọng điểm, điểm nhấn, các quần thể kiến trúc hoặc tổ hợp kiến trúc - cảnh quan khác;

d) Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch

- Định hướng hạ tầng giao thông: xác định và phân các loại hình giao thông động và tĩnh, giao thông cơ giới và giao thông đi bộ bảo đảm kết nối thuận lợi giữa các cụm, điểm di tích; giữa di tích với dân cư và vùng bao quanh; đề xuất giải pháp nâng cấp, cải tạo hệ thống giao thông hiện có phù hợp với môi trường di tích...;

- Chuẩn bị kỹ thuật: xác định lưu vực, hướng thoát nước chính sao cho không làm ngập lụt các di tích trong khu vực quy hoạch làm cơ sở lựa chọn cao độ xây dựng các công trình tôn tạo, phát huy giá trị và công trình dân sinh phù hợp; đề xuất các giải pháp khai thác quỹ đất phát triển du lịch và dân cư; các công trình tiêu úng;

- Cấp nước: xác định tiêu chuẩn và nhu cầu cấp nước sạch phục vụ dân cư và khách du lịch; đề xuất giải pháp cấp nước phù hợp với yêu cầu bảo tồn di tích và phát triển du lịch;

- Cấp điện: xác định nhu cầu phụ tải điện (công suất, điện năng) tại các khu vực chức năng trong khu di tích và vùng cảnh quan; đề xuất các phương án sử dụng nguồn điện và lưới điện bảo đảm cung cấp điện liên tục cho toàn khu vực quy hoạch; đề xuất biện pháp bố trí điện hạ thế (ngầm), điện chiếu sáng, trang trí, nghệ thuật cho các khu di tích sau khi bảo tồn nhằm tôn vinh, làm nổi bật các giá trị của quần thể di tích Tân Trào;

- Thoát nước thải, thu gom xử lý chất thải rắn (CTR): dự báo khối lượng nước thải, chất thải rắn; định hướng thoát nước thải; đề xuất giải pháp thu gom và xử lý chất thải rắn cho từng khu chức năng và toàn bộ khu vực quy hoạch;

- Đánh giá môi trường chiến lược khu vực di tích và phụ cận bảo đảm bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích, gìn giữ được giá trị cảnh quan sinh thái tự nhiên khu vực quy hoạch;

- Định hướng phát triển hệ thống thông tin liên lạc (hệ thống loa phát thanh nội bộ, mạng internet không dây) bảo đảm yêu cầu về thông tin, quảng bá và phục vụ cho công tác tái hiện lịch sử các khu chức năng của di tích, nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của khách du lịch;

đ) Xác định các nhóm dự án thành phần, dự án trọng điểm ưu tiên đầu tư giai đoạn 2015 - 2020 và đến 2025 (dự án có ý nghĩa bảo tồn di tích, tạo động lực phát triển kinh tế du lịch gắn với việc bảo vệ di tích, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, làm giàu cho khu dân cư trong khu vực quy hoạch) và đề xuất nguồn vốn, giải pháp huy động các nguồn lực, phân bổ nguồn vốn và lộ trình đầu tư.

e) Đề xuất các giải pháp quản lý, cơ chế thực hiện, các chính sách ưu tiên bảo tồn, phát huy giá trị di tích nhằm nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực di tích; cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm triển khai thành công quy hoạch tổng thể.

6. Thành phần hồ sơ

Thành phần hồ sơ quy hoạch tổng thể thực hiện theo Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các quy định pháp luật khác về xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.
2. Cơ quan chủ trì thẩm định và trình duyệt: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3. Cơ quan quản lý lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
4. Cơ quan chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch tỉnh Tuyên Quang.
5. Thời gian lập quy hoạch: Không quá 24 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch và các chi phí liên quan đến công tác lập Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025.

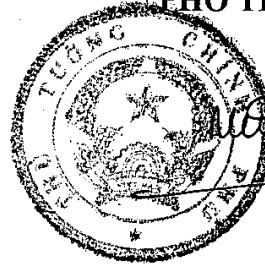
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng;
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục Di sản văn hóa (Bộ VH-TT-DL);
- VPCP: BTCN, các PCN, TGD công TTĐT, các Vụ: KTN, KTTH, V.III;
- Lưu: VT, KGVX (3b). *sl*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

www.LuatVietnam.vn